

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN
BẢO HIỂM BỒ TRỢ KÈM THEO BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG 2022

BẢO HIỂM BỒ TRỢ TỬ VONG HOẶC
THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN 2022

(Được chấp thuận theo Công văn số 2610/BTC-QLBH

Ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Bộ Tài chính)

MỤC LỤC

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA	2
ĐIỀU 2: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	2
ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ	2
ĐIỀU 4: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	3
ĐIỀU 5: CHẤM DỨT HIỆU LỰC SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỒ TRỢ.....	3
ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN KHÁC.....	3

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 Người được bảo hiểm:** là cá nhân từ đủ ba mươi (30) ngày tuổi đến sáu mươi lăm (65) Tuổi, hiện đang cư trú tại Việt Nam và được Công ty chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này.
- 1.2 Thời hạn bảo hiểm:** tính theo năm và kết thúc khi Người được bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này đủ bảy mươi lăm (75) Tuổi hoặc bằng Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm chính, tùy ngày nào đến trước. Thời hạn bảo hiểm được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 1.3 Thời hạn đóng phí:** bằng với Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ.
- 1.4 Ngày hiệu lực của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ:** là Ngày hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm nếu Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ được yêu cầu tham gia cùng với Sản phẩm bảo hiểm chính hoặc là ngày được Công ty chấp thuận bảo hiểm nếu Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này được yêu cầu tham gia sau khi Sản phẩm bảo hiểm chính đã có hiệu lực.
- 1.5 Số tiền bảo hiểm:** là số tiền Công ty chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc tài liệu sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất (nếu có).

ĐIỀU 2: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

2.1 Quyền lợi bảo hiểm tử vong

Trong thời gian Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Công ty sẽ chi trả một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm.

Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ khi Người được bảo hiểm tử vong.

2.2 Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Trong thời gian Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Công ty sẽ chi trả một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm.

Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ khi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn được xác định.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm như quy định tại Điều 2 nếu Sự kiện bảo hiểm là do nguyên nhân trực tiếp của một trong các trường hợp sau đây:

- a) Thuộc Bệnh có sẵn, chỉ áp dụng đối với Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn; hoặc
- b) Tự tử trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực gần nhất, tùy theo ngày nào đến sau; hoặc
- c) Do hành vi cố ý hoặc phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng đối với Người được bảo hiểm. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có hành vi cố ý hoặc phạm tội đã gây ra Sự kiện bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm, Công ty vẫn chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản này cho (những) Người thụ hưởng còn lại; hoặc
- d) Bị thi hành án tử hình; hoặc
- e) Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS), các bệnh có liên quan đến AIDS hay do vi rút gây bệnh AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc

- f) Chiến tranh (không hoặc có tuyên bố), nội chiến, hoặc các hình thức xung đột có vũ trang tương tự; hoặc
- g) Nổ hoặc phóng xạ từ vũ khí hạt nhân, vũ khí hóa học và nguyên tử, nhiễm độc phóng xạ từ việc cài đặt hạt nhân và nguyên tử; hoặc
- h) Người được bảo hiểm bị Tai nạn khi di chuyển hoặc tham gia trên các phương tiện vận chuyển hàng không, trừ khi Người được bảo hiểm là khách hàng có mua vé trên một chuyến bay thương mại.

ĐIỀU 4: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

4.1 Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm tử vong, gồm:

- a) Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Công ty;
- b) Bằng chứng về sự kiện tử vong (Trích lục khai tử và/hoặc biên bản Tai nạn, biên bản giải phẫu pháp y, kết luận điều tra Tai nạn của Công an/ Tòa án (nếu có trong trường hợp tử vong do Tai nạn), Hồ sơ bệnh án và chứng từ nằm viện để điều trị bệnh hoặc Tai nạn (nếu có) bao gồm; giấy ra viện, bệnh án, xét nghiệm, chứng từ liên quan);
- c) Bản sao giấy tờ tùy thân hợp pháp của Người được bảo hiểm, Người nhận quyền lợi bảo hiểm (CMND/hoặc hộ chiếu/căn cước công dân/giấy phép lái xe);
- d) Tài liệu chứng minh quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm (nếu có) như giấy tờ chứng minh mối quan hệ với Người được bảo hiểm, văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

4.2 Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, gồm:

- a) Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Công ty;
- b) Bằng chứng về Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (Kết quả giám định tình trạng thương tật của Hội đồng giám định Y khoa cấp Tỉnh hoặc Thành phố trở lên; và/hoặc biên bản Tai nạn, kết luận điều tra Tai nạn của Công an/ Tòa án (nếu có trong trường hợp thương tật do Tai nạn), hoặc tóm tắt/trích lục bệnh án của Bệnh viện/cơ sở y tế, Hồ sơ bệnh án và chứng từ nằm viện để điều trị bệnh hoặc Tai nạn (nếu có) bao gồm; giấy ra viện, bệnh án, xét nghiệm, chứng từ liên quan);
- c) Bản sao giấy tờ tùy thân hợp pháp của Người được bảo hiểm, Người nhận quyền lợi bảo hiểm (CMND/hoặc hộ chiếu/căn cước công dân/giấy phép lái xe).

4.3 Để phục vụ cho công tác giải quyết quyền lợi bảo hiểm, Công ty có quyền yêu cầu cung cấp bản chính các chứng từ nêu tại Điều 4.1 và Điều 4.2 để kiểm tra. Người thụ hưởng/Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hỗ trợ và/hoặc ủy quyền có công chứng cho Công ty để Công ty đi xác minh, thu thập thông tin. Chi phí xác minh (nếu có) sẽ do Công ty chi trả.

ĐIỀU 5: CHẤM DỨT HIỆU LỰC SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ

Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ sẽ chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- 5.1** Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ bị chấm dứt hiệu lực theo Điều 2; hoặc
- 5.2** Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này kết thúc; hoặc
- 5.3** Sản phẩm bảo hiểm chính chấm dứt hiệu lực; hoặc
- 5.4** Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm gửi thông báo bằng văn bản cho Công ty. Ngày chấm dứt hiệu lực của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ là ngày Công ty nhận được giấy yêu cầu chấm dứt hiệu lực Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ của Bên mua bảo hiểm; hoặc
- 5.5** Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Trừ trường hợp được quy định một cách cụ thể và được giải thích riêng trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này, tất cả các định nghĩa/thuật ngữ được sử dụng trong Quy tắc và Điều

khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này sẽ có cùng ý nghĩa với các định nghĩa/thuật ngữ trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm chính (hay “Hợp đồng bảo hiểm”) mà Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này đính kèm.

Các điều khoản, điều kiện trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm chính sẽ được áp dụng cho Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này và quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm chính, các quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này sẽ được áp dụng.